

Phụ lục I
Danh mục đô thị loại II, loại III trên địa bàn thành phố Cần Thơ
(từ ngày 01 tháng 01 năm 2026)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP				SAU CHUYỂN TIẾP		
Stt	Tên đô thị	Loại đô thị	Quyết định công nhận loại đô thị	Stt	Tên đô thị	Loại đô thị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Trung tâm thành phố Cần Thơ trước đây (05 quận: Ninh Kiều, Bình Thủy, Cái Răng, Ô Môn, Thốt Nốt)	I	Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ	1	Trung tâm thành phố Cần Thơ (*)	II
2	Thị trấn Phong Điền	V	Quyết định số 33/2006/QĐ-UBND ngày 24/5/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	2	Đô thị Phong Điền (thuộc phạm vi xã Phong Điền)	III
3	Thị trấn Cờ Đỏ	V	-	3	Đô thị Cờ Đỏ (thuộc phạm vi xã Cờ Đỏ)	III
4	Thị trấn Thới Lai	V	-	4	Đô thị Thới Lai (thuộc phạm vi xã Thới Lai)	III
5	Thị trấn Thạnh An	V	Quyết định số 408/1999/QĐ.UBT ngày 22/02/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ	5	Đô thị Thạnh An (thuộc phạm vi xã Thạnh An)	III
6	Thị trấn Vĩnh Thạnh	V	Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 05/7/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ	6	Đô thị Vĩnh Thạnh (thuộc phạm vi xã Vĩnh Thạnh)	III
7	Thành phố Vị Thanh	II	Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 19/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ	7	Đô thị Vị Thanh (thuộc phạm vi P. Vị Thanh và P. Vị Tân)	II
8	Thành phố Ngã Bảy	III	Quyết định số 1589/QĐ-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng	8	Đô thị Ngã Bảy (thuộc phạm vi P. Đại thành và P. Ngã Bảy)	II
9	Thị xã Long Mỹ	III	Quyết định số 1012/QĐ-BXD ngày 03/12/2019 của Bộ Xây dựng	9	Đô thị Long Mỹ (thuộc phạm vi P. Long Mỹ, P. Long Bình, P. Long Phú 1)	II
10	Thị trấn Ngã Sáu	V	-	10	Đô thị Ngã Sáu (thuộc phạm vi xã Châu Thành)	III
11	Thị trấn Mái Dầm	V	Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 13/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	11	Đô thị Mái Dầm (thuộc phạm vi xã Châu Thành)	III
12	Thị trấn Một Ngàn	V	Quyết định số 2562/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	12	Đô thị Một Ngàn (thuộc phạm vi xã Tân Hòa)	III
13	Thị trấn Bảy Ngàn	V	Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 01/11/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	13	Đô thị Bảy Ngàn (thuộc phạm vi xã Tân Hòa)	III
14	Thị trấn Cái Tắc	V	Quyết định số 27/2001/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	14	Đô thị Cái Tắc (thuộc phạm vi xã Đông Phước)	III
15	Thị trấn Rạch Gòi	V	Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	15	Đô thị Rạch Gòi (thuộc phạm vi xã Thạnh Xuân)	III
16	Thị trấn Cây Dương	V	Quyết định số 405/1999/QĐ.-UBT ngày 22/02/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	16	Đô thị Cây Dương (thuộc phạm vi xã Hiệp Hưng)	III
17	Thị trấn Kinh Cù	V	Quyết định số 406/1999/QĐ.-UBT ngày 22/02/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	17	Đô thị Kinh Cù (thuộc phạm vi xã Hòa An)	III
18	Thị trấn Búng Tàu	V	Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 29/5/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	18	Đô thị Búng Tàu (thuộc phạm vi xã Tân Phước Hưng)	III
19	Thị trấn Nàng Mau	V	Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 04/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	19	Đô thị Nàng Mau (thuộc phạm vi xã Vị Thủy)	III
20	Thị trấn Vĩnh Viễn	V	Quyết định số 2402/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	20	Đô thị Vĩnh Viễn (thuộc phạm vi xã Vĩnh Viễn)	III

Stt	Tên đô thị	Loại đô thị	Quyết định công nhận loại đô thị	Stt	Tên đô thị	Loại đô thị
21	Đô thị Tân Long	V	Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	21	Đô thị Tân Long (thuộc phạm vi xã Thạnh Hòa)	III
22	Đô thị Đông Phú	V	Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	22	Đô thị Đông Phú (thuộc phạm vi xã Châu Thành)	III
23	Đô thị Xà Phiên	V	Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	23	Đô thị Xà Phiên (thuộc phạm vi xã Xà Phiên)	III
24	Đô thị Lương Nghĩa	V	Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	24	Đô thị Lương Nghĩa (thuộc phạm vi xã Lương Tâm)	III
25	Đô thị Cái Sơn (Trung tâm xã Phương Bình cũ)	V	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 11/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	25	Đô thị Cái Sơn (thuộc phạm vi xã Phương Bình)	III
26	Thành phố Sóc Trăng	II	Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 20/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ	26	Đô thị Sóc Trăng (thuộc phạm vi phường Sóc Trăng, phường Phú Lợi và phường Mỹ Xuyên)	II
27	Thị xã Ngã Năm	IV	Quyết định số 474/QĐ-BXD ngày 22/4/2010 của Bộ Xây dựng	27	Đô thị Ngã Năm (thuộc phạm vi Phường Ngã Năm, phường Mỹ Quới và xã Tân Long)	III
28	Thị xã Vĩnh Châu	IV	Quyết định số 473/QĐ-BXD ngày 22/4/2010 của Bộ Xây dựng	28	Đô thị Vĩnh Châu (thuộc phạm vi phường Vĩnh Châu, phường Vĩnh Phước, phường Khánh Hòa, xã Vĩnh Hải và xã Lai Hòa)	III
29	Thị trấn Kế Sách	V	-	29	Đô thị Kế Sách (thuộc phạm vi xã Kế Sách)	III
30	Thị trấn An Lạc Thôn	V	Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 01/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	30	Đô thị An Lạc Thôn (thuộc phạm vi xã An Lạc Thôn)	III
31	Thị trấn Long Phú	V	-	31	Đô thị Long Phú (thuộc phạm vi xã Long Phú)	III
32	Thị trấn Đại Ngãi	V	Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	32	Đô thị Đại Ngãi (thuộc phạm vi xã Đại Ngãi)	III
33	Thị trấn Mỹ Xuyên	V	-	33	Đô thị Mỹ Xuyên (thuộc phạm vi phường Mỹ Xuyên)	III
34	Thị trấn Phú Lộc	V	-	34	Đô thị Phú Lộc (thuộc phạm vi xã Phú Lộc)	III
35	Thị trấn Hưng Lợi	V	Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 30/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	35	Đô thị Hưng Lợi (thuộc phạm vi xã Phú Lộc)	III
36	Thị trấn Trần Đề	V	Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 26/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	36	Đô thị Trần Đề (thuộc phạm vi xã Trần Đề)	III
37	Thị trấn Lịch Hội Thượng	V	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 29/8/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	37	Đô thị Lịch Hội Thượng (thuộc phạm vi xã Lịch Hội Thượng)	III
38	Thị trấn Châu Thành	V	Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 03/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	38	Đô thị Châu Thành (thuộc phạm vi xã Phú Tâm)	III
39	Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa	V	-	39	Đô thị Huỳnh Hữu Nghĩa (thuộc phạm vi xã Mỹ Tú)	III
40	Thị trấn Cù Lao Dung	V	-	40	Đô thị Cù Lao Dung (thuộc phạm vi xã An Thạnh)	III
41	Trung tâm xã Thạnh Phú	V	Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 13/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	41	Đô thị Thạnh Phú (thuộc phạm vi xã Nhu Gia)	III
42	Trung tâm xã Phú Tâm	V	Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	42	Đô thị Phú Tâm (thuộc phạm vi xã Phú Tâm)	III

Stt	Tên đô thị	Loại đô thị	Quyết định công nhận loại đô thị	Stt	Tên đô thị	Loại đô thị
43	Trung tâm xã Trường Khánh	V	Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 08/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	43	Đô thị Trường Khánh (thuộc phạm vi xã Trường Khánh)	III
44	Trung tâm xã Long Hưng	V	Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 08/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	44	Đô thị Long Hưng (thuộc phạm vi thuộc phạm vi xã Long Hưng)	III

Ghi chú:

Phạm vi đô thị sau chuyển tiếp phải trùng với phạm vi đô thị đã được cấp có thẩm quyền công nhận loại đô thị.

(2,3) Đô thị được công nhận loại đô thị đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2025

(6) Tên đô thị sau chuyển tiếp có thể cân nhắc sử dụng theo tên đô thị, đơn vị hành chính đô thị đã có trước đây hoặc theo tên bản đồ quy hoạch chung đô thị để thuận lợi trong quản lý đô thị.

(7) Loại đô thị sau chuyển tiếp được xác định theo quy định tại Điều 15 Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị

(*) Tên đô thị được quyết định tại Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ được duyệt.